TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tam Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2018.

Số: 79/2018/QĐST-HNGĐ.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa nguyên đơn chị Trần Ngọc B sinh năm 1992 trú tại ấp K, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang và bị đơn anh Huỳnh Văn H sinh năm 1990 trú tại ấp N, xã M, huyện P, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc B và anh Huỳnh Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng: Chị Trần Ngọc B và anh Huỳnh Văn H có với nhau một người con chung tên Huỳnh Minh T sinh ngày 23/12/2012.

2.1.1. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị B và anh H về việc anh H đồng ý giao cháu T cho chị B được trực tiếp nuôi dưỡng.

2.1.2. Ghi nhận sự tự nguyện của chị B không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

2.1.3. Anh H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Ngọc B và anh Huỳnh Văn H thống nhất không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Ngọc B đồng ý chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này chị B được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số No 0010790 ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên hoàn trả cho chị B được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC.THADS huyện Tam Bình: 01;
- UBND xã M: 01;
- NĐ + BĐ: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01;
- Lưu án văn: 06.

THẨM PHÁN

Cao Minh Tân